

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16-6-2025

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 255/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025 về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Hồng L, sinh năm 1992; đăng ký thường trú: 373/2 ấp HN, xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Tổ 9A, khu phố 4, phường MP, thành phố BC, tỉnh Bình Dương;

- Bị đơn: Ông Trần Tấn T, sinh năm 1990; đăng ký thường trú: 50/6 ấp TT, xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Tổ 14B, khu phố x, phường TH, thành phố BC, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Hồng L trình bày:

Tôi và ông Trần Tấn T sau thời gian tìm hiểu thì tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp vào năm 2017. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian rất ngắn, sau đó xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Nguyên nhân là do ông T không chăm

lo làm ăn, xây dựng kinh tế gia đình mà lại ham mê mấy trò chơi trên mạng, thua độ rồi gây nợ nần phải trốn nợ. Thấy không thể tiếp tục sống chung với ông T nên tôi và con đã ra sông riêng. Tuy nhiên trong thời gian này, khoảng tháng 3/2025 ông T đã đến chỗ ở của mẹ con tôi để gây chuyện và dọa chém giết tôi. Tôi rất lo sợ nhưng vì vẫn còn quan hệ hôn nhân với ông T nên tôi vẫn phải chịu đựng.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà Huỳnh Thị Hồng L và ông Trần Tấn T có 01 con chung là Trần Quỳnh A, sinh ngày 14/10/2019. Khi ly hôn bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại, con chung là cháu A đang do bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn, bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con, không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quá trình tố tụng, bị đơn ông Trần Tấn T đã được được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng ông Trần Tấn T vẫn vắng mặt không lý do chính đáng và cũng không có văn bản trình bày ý kiến liên quan đến yêu cầu khởi kiện gửi đến Tòa án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện VKSND thành phố Bến Cát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70 và 71 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày, nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Các đương sự có tranh chấp về ly hôn và nuôi con; bị đơn ông Trần Tấn T có địa chỉ cư trú tại: khu phố 6, phường Thới Hoà, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, nên đây là vụ án tranh chấp ly hôn và nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà L đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa, tuy nhiên ông T vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Huỳnh Thị Hồng L và ông Trần Tấn T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 13/12/2017 theo số 115/2017. Do đó quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông T là hợp pháp.

Nguyên đơn bà L khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông T do bà L nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được, hiện tại bà L và ông T đã không còn chung sống với nhau. Xét thấy, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án, điều đó cho thấy bị đơn không quan tâm đến hạnh phúc gia đình, không có thiện chí hàn gắn tình cảm với nguyên đơn. Nguyên đơn và bị đơn không còn quan tâm chăm sóc nhau theo đúng nghĩa vợ chồng. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa các bên đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà L với bị đơn ông T, bà L được ly hôn với ông T.

Về con chung: Giữa bà L và ông T có một con chung tên Trần Quỳnh A, sinh ngày 14/10/2019. Hiện tại, con chung đang do bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và bà L cũng có yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông T không đến tham gia phiên tòa, không có ý kiến đối với vấn đề nuôi con chứng tỏ ông T không quan tâm cũng như từ bỏ quyền nuôi con của mình, do đó yêu cầu của bà L là có căn cứ chấp nhận. Bà L cũng tự nguyện không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L không tranh chấp, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

[4] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84; Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Hồng L đối với bị đơn ông Trần Tấn T về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Hồng L được ly hôn với bị đơn ông Trần Tấn T.

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Quỳnh A, sinh ngày 14/10/2019 cho bà Huỳnh Thị Hồng L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Trần Tấn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Huỳnh Thị Hồng L và ông Trần Tấn T đều có quyền và nghĩa vụ đối với các con chung. Ông Trần Tấn T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của các con chưa thành niên, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị Hồng L phải nộp số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000295 ngày 3/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Các đương sự;
- UBND xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tiến